

Bản án số: 113/2021/HS-ST  
Ngày: 30-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Xuân và ông Phạm Thanh Trà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:**  
Ông Đỗ Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hồ Sỹ P** – sinh năm 1989, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp x, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T – sinh năm 1957 và bà Võ Thị Ngọc A – sinh năm 1965; Sống chung như vợ chồng với Phạm Thị Hồng O – sinh năm 1988, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện T.P, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Bị tạm bắt tạm giam từ ngày 04/6/2021. (Có mặt)

**- Bị hại:** Anh **Nguyễn Lý A** – sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp x, xã T.C, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

**- Người làm chứng:** (Vắng mặt)

1/ Anh **Nguyễn Trung H** – sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp y, xã P.L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà **Nguyễn Thị M** – sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp z, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/3/2021, do nghi ngờ Nguyễn Lý A là người đã trình báo Công an xã P.L về việc Hồ Sỹ P sử dụng trái phép chất ma túy, nên P đã cầm

theo một con dao thái lan dài khoảng 20cm cán gỗ, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn, đi đến nhà bà Nguyễn Thị M (tại ấp 4, xã P.T, huyện T.P) để tìm Lý A đâm cảnh cáo. Khi đến nơi, P gặp hỏi bà M có Lý A ở đây không, sau khi bà M trả lời có thì P đi vào nhà từ cửa sau đến chỗ Lý A nằm ngủ. P dùng chân đạp vào người, đầu của Lý A, khi Lý A ngồi dậy chưa kịp nói gì thì bị P dùng dao đâm từ trái sang phải theo hướng nằm ngang trúng vào phần lưng của Lý A. Lúc này, Lý A la lên cầu cứu, bỏ chạy ra ngoài và được người dân đưa đi cấp cứu. Sau khi gây thương tích, P cầm theo dao bỏ trốn, đến ngày 04/6/2021 bị bắt tạm giam. Tại cơ quan điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0385/TgT/2021 ngày 13/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyễn Lý A bị tổn thương màng phổi gây tràn khí tràn dịch màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu hiện vẫn còn tràn dịch màng phổi phải lượng vừa; sẹo lưng phải dưới bả vai phải kích thước 02x0,5cm; sẹo mổ ngực bên phải kích thước 01x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 22%. Vật gây thương tích là vật sắc nhọn.

Theo Cáo trạng số 110/CT-VKSTP-ĐN ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ P về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ P mức án 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo, nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và

tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản bắt bị can để tạm giam, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, Biên bản xác minh hiện trường, Sơ đồ hiện trường... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 08 giờ ngày 16/3/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị Mau (thuộc ấp 4, xã P.T, huyện T.P), do nghi ngờ Nguyễn Lý A là người đã trình báo Công an xã P.L về việc Hồ Sỹ P sử dụng trái phép chất ma túy nên Phú đã có hành vi dùng một con dao thái lan dài khoảng 20cm cán gỗ, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn (là hung khí nguy hiểm) đâm vào lưng của Nguyễn Lý A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 22%.

Hành vi của Hồ Sỹ P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, chỉ vì bức tức do mâu thuẫn nhưng không kiềm chế được bản thân nên đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, không nhận thức tu dưỡng bản thân lại tiếp tục có hành vi cố ý gây thương tích, thể hiện thái độ không ăn năn hối cải, ý thức chấp hành pháp luật kém. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật của Nhà nước, đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Bị cáo thừa nhận có nghiện ma túy, ngày 16/3/2021 có sử dụng trái phép chất ma túy (Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy của Trạm Y tế xã P.L thể hiện Dương tính, loại Methamphetamine). Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cho rằng do nghi ngờ bị hại đã trình báo Công an xã P.L về việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại không có căn cứ. Do đó, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, nhưng bị cáo lại vì bức tức mà ngang ngược tìm gặp gây thương tích cho bị hại để dằn mặt, cảnh cáo là thể hiện tính chất côn đồ. Đây là tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên không xem xét là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp

luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần rắn đê, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Lý A yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo hiện chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) một con dao thái lan dài khoảng 20cm cán gỗ, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn đã bị Hồ Sỹ P vứt bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được, khi nào có kết quả xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 46; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các Điều 288, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2021.

**2.** Buộc bị cáo Hồ Sỹ P có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Lý A số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**3.** Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**4.** Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tùng**